TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **384**/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:590/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2026 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông Đỗ D, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 2, khu phố T T, phường A L, thành phố Đồng Nai.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ 2, ấp T T, xã L T, thành phố Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Căn cứ vào đơn yêu cầu cùng lời khai trình bày của ông Đỗ D, bà Nguyễn Thị Ngọc B và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy: ông D và bà Bích kết hôn vào ngày 07/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (nay là phường An Lộc, thành phố Đồng Nai). Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, đe dọa, lừa dối. Do đó, căn cứ Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Quá trình chung sống ông Đỗ D và bà Nguyễn Thị Ngọc B thừa nhận ông bà thường xuyên bất đồng quan điểm, có nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được. Cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay ông D và bà B yêu cầu Tòa án công nhận cho ông D, bà B thuận tình ly hôn.

[3]. Về con chung: Ông Đỗ D và bà Nguyễn Thị Ngọc B có 01 con chung tên Đỗ Ngọc Tú A, sinh ngày 24/7/2022. Giao con chung tên A cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đỗ D nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 4.000.000đ/tháng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 của tháng và bắt đầu từ ngày 15/7/2026

[5]. Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[6]. Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[7]. Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận bà Bích chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đồng. Thỏa thuận này là hợp lý, đúng với quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ D và bà Nguyễn Thị Ngọc B.

- Về con chung: Giao con chung tên Đỗ Ngọc Tú A, sinh ngày 24/7/2022 cho bà Nguyễn Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Đỗ D cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 4.000.000đ/tháng đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 của tháng và bắt đầu từ ngày 15/7/2026

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc B chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí Tòa án bà Bích đã nộp tại biên lai số 0012332 ngày 26/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đồng Nai

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đồng Nai;
- VKSND VK10 – Đồng Nai;
- THADS TP. Đồng Nai;
- UBND phường An Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Văn Ngọc